

Số: *52* /BC-KLM

*Quy Hợp*, ngày *18* tháng 4 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động SXKD năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai hoạt động SXKD năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban điều hành Công ty, báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023 với các nội dung sau:

#### **Phần thứ nhất:**

### **TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022**

#### **I. Đánh giá chung.**

##### **1. Thuận lợi:**

- Năm 2022 mỏ thiếc Suối Bắc đã cơ bản hoàn thành các thủ tục, hồ sơ pháp lý; song song với quá trình vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường, Mỏ đã đi vào khai thác, nghiền tuyển và đã tạo ra được sản phẩm cho Công ty, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

- Công tác quản lý, điều hành luôn điều chỉnh kịp thời với từng diễn biến tình hình sản xuất, kinh doanh trong năm.

- Giá thiếc tiêu thụ trên thị trường tương đối ổn định và duy trì ở mức cao (nhất là 6 tháng đầu năm 2022). Hiện tại, mặc dù giá đã giảm nhưng còn ở mức cao hơn nhiều so với những năm trước là tiền đề cho sự ổn định trong sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

##### **2. Khó khăn:**

- Do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới và trong nước đã làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao ảnh hưởng đến giá thành sản xuất của Công ty.

- Công ty không thu mua được nguồn quặng bên ngoài để cân đối nguồn nguyên liệu đầu vào cho chế biến thiếc. Vì vậy, xưởng luyện và xưởng điện phân hoạt động gián đoạn.

- Công tác đầu tư tài chính tại đơn vị khác không thuận lợi cũng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của Công ty.
- Công tác khai thác ngày càng khó khăn do hàm lượng quặng thấp, vùng khai thác không ổn định, cự ly vận chuyển xa, tỷ lệ đất đá thải lớn,...là những khó khăn hiện tại và cho những năm tiếp theo.
- Khối lượng quặng đuôi thải sau nghiền tuyển lớn, phát sinh nhiều chi phí trong công đoạn bốc xúc, vận chuyển thải từ hố lắng đến hố chôn lấp.
- Công ty đang thiếu nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn về kỹ thuật mỏ như: khai thác, địa chất để tính toán, triển khai thực hiện những công việc liên quan đến các dự án phát triển mỏ hay đóng cửa mỏ.

## II. Kết quả thực hiện

### 1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếu KL trong tinh quặng	Tấn	53,04	41,14	77,57
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,85	
2	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	52,50	38,33	73,00
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,78	
3	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	52,5	27,5	52,34
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000	1.079.107	71,94
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568	43.086,5	68,86
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806	2.469,6	42,53
7	Khấu hao	tr.đồng	1.088	1.114,1	102,43
8	Đầu tư XD CB	tr.đồng	1.209	818,7	67,72
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234	-9.716,6	0
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230	8.013,5	86,82
11	Lao động bình quân	Người	100	87	87
12	Lương bình quân	1000đ/ng/th	7.691	7.676	99,8

### 2. Kết quả thực hiện một số công việc chủ yếu khác

#### 2.1. Hoàn thiện thủ tục hành chính:

- Được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận các công trình bảo vệ môi trường giai đoạn vận hành thử nghiệm tại văn bản số 7934/STNMT-BVMT, ngày 06/12/2022. Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ ở Cục kiểm soát ô nhiễm Môi trường của Bộ tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường.

- Được UBND tỉnh Nghệ An đồng ý chủ trương và Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp lại giấy chứng nhận đầu tư dự án khai thác mỏ quặng Suối Bắc ngày 20/10/2022.

- Được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định cho thuê đất số 596/QĐ-UBND, ngày 15/12/2022 đối với đất đất các cửa lò khai thác, xưởng tuyển, khu nhà văn phòng mỏ Suối Bắc; thời hạn thuê đất đến hết ngày 31/12/2043

## **2.2. Công tác đóng cửa mỏ đối với những mỏ đã khai thác và hoàn thổ xong:**

- Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499, đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ. Hiện tại Công ty đang triển khai thực hiện các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ theo nội dung đề án đã được phê duyệt.

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886, đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Tuy nhiên hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

## **2.3. rà soát lập hồ sơ gia hạn các khu đất sắp hết hạn sử dụng:**

- Được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 170/QĐ-UBND, ngày 26/5/2022 đối với đất khu đất phường Quán Bàu, thành phố Vinh; thời hạn thuê đất đến hết ngày 29/8/2042

- Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ và đang làm thủ tục gia hạn thời gian thuê đất của 02 khu đất tại thị trấn Quỳnh Hợp: Khu đất văn phòng Công ty và khu đất xưởng tuyển tinh, cơ khí; trong 6 tháng cuối năm sẽ tiếp tục lập hồ sơ xin gia hạn quyền sử dụng khu đất ô tô xăng dầu tại thị trấn Quỳnh Hợp (hết hạn tháng 1/2024)

## **2.4. Công tác đầu tư thiết bị:**

- Công ty đã đầu tư lắp đặt 01 trạm biến áp để phục vụ cho sản xuất tại xí nghiệp Tuyển tinh luyện thiếc và 01 xe tải để vận chuyển quặng đuôi thải ở mỏ Suối Bắc với tổng giá trị là 818,7 triệu đồng.

## **2.5. Công tác chuẩn bị triển khai dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới:**

Những năm trước đây đã triển khai lập dự án khai thác để xin cấp phép, đồng thời đền bù đất khai thác; tuy nhiên dự án cũng chưa được thông qua, phần đất thì dân không cho đền bù... nên dừng lại từ đó đến nay chưa khởi động lại.

## **2.6. Về công tác AT-BHLĐ, bảo vệ môi trường:**

Thực hiện tốt việc trang cấp trang bị bảo vệ cá nhân, đã và đang tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình vận hành, nội quy an toàn các thiết bị công ty đang sử dụng; đã xây dựng quy trình vận hành hồ thải quặng đuôi, phương án ứng phó

sự cố hồ chứa thải quặng đuôi của mỏ thiếc Suối Bắc. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn và môi trường.

### **2.7. Về công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ sản xuất:**

Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, tài sản, sản phẩm. Bố trí đầy đủ nhân lực bảo vệ để thực hiện công tác tuần tra, bảo vệ. Trong năm 2022, không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong quá trình sản xuất, mất mát tài sản, sản phẩm.

### **2.8. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:**

Thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, mức lương theo chủ trương của HĐQT thông qua; đối với bộ phận khai thác tại Suối Bắc tiền lương hàng tháng được chi trả theo nghiệm thu khối lượng thực hiện. Xí nghiệp Tuyên tinh - Luyện thiếc do xưởng luyện, điện phân sản xuất gián đoạn nên lực lượng lao động được điều lên làm việc tại Suối Bắc. Tại đơn vị chỉ bố trí lực lượng lao động thực hiện công tác quản lý và bảo vệ, phân tích mẫu. Nhìn chung, tư tưởng của người lao động ổn định, yên tâm gắn bó lâu dài với công ty

### **3. Những tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đã thực hiện được, thì vẫn còn một số tồn tại do nguyên nhân chủ quan từ các bộ phận và các đơn vị của Công ty. Tồn tại lớn nhất ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của Công ty là hệ thống quản lý chưa chặt chẽ, đồng bộ. Năng lực và tư duy trong điều hành của lãnh đạo các bộ phận, cán bộ quản lý, lãnh đạo các đơn vị... còn hạn chế; ý thức, trách nhiệm đối với công việc chưa cao; sự phối hợp giữa các bộ phận và các đơn vị chưa nhịp nhàng; sự phối kết hợp giữa các mảng công việc trong từng bộ phận, đơn vị còn nhiều hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xử lý công việc chung. Tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau giữa đơn vị và các bộ phận và giữa các chuyên môn trong từng bộ phận, đơn vị vẫn chưa được triệt để. Sức ỳ trong giải quyết công việc của thủ trưởng các đơn vị, các bộ phận còn lớn. Tất cả các yếu tố đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các công việc và hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty.

## **Phần thứ hai: MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Dự báo năm 2023, bên cạnh những thuận lợi là giá tiêu thụ thiếc đang duy trì ở mức cao hơn so với những năm trước đây thì vẫn còn hiện hữu rất nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế xã hội trong nước và thế giới còn nhiều bất ổn, giá nguyên - nhiên - vật liệu, các loại thuế phí của Nhà nước tăng cao; các thủ tục thuế đất, đóng cửa mỏ,... chưa hoàn thiện; Việc thu gom nguyên liệu giá rất cao mà cũng không mua được ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản trị nội bộ Công ty trong một số lĩnh vực nhất là công tác kỹ thuật mỏ còn nhiều tồn tại, một phần do thiếu nhân lực có trình độ chuyên môn về kỹ thuật mỏ, một phần do tính chủ động, kịp thời và đồng bộ trong quản lý điều hành chưa cao.

Những yếu tố chính trên là thách thức rất lớn đối với Công ty, đòi hỏi CBCNV và người lao động trong Công ty đoàn kết, kỷ luật đồng tâm; phát huy tính năng động và sáng tạo, tranh thủ tối đa những thuận lợi, tận dụng mọi cơ hội và nội lực để khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

### 1. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Đò lò XDCB	m	800
2	Thiếc KL trong tinh quặng	Tấn	55,1
3	Thiếc thổi thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	50,65
4	Thiếc thổi tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	61,65
5	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000
6	Tổng doanh thu	tr.đồng	48.268
7	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.274
8	Khấu hao	tr.đồng	579
9	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0
10	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	759
11	Tổng quỹ lương	tr.đồng	8.091
12	Lao động bình quân	Người	80
13	Lương bình quân	1000đ/ng/th	8.428

### 2. Một số nội dung công việc khác:

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để xin cấp giấy phép môi trường của mỏ Suối Bắc

- Tiếp tục thiết kế, thi công các hố chôn lấp quặng đuôi còn lại của bãi chôn lấp số 1 để phục vụ cho công tác thải tại mỏ thiếc Suối Bắc những năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện, hoàn thành công tác hoàn thổ của giấy phép 1499 theo đề án đóng cửa mỏ đã được phê duyệt

- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của giấy phép 886.

- Tiếp tục thực hiện việc gia hạn quyền sử dụng đất tại các khu vực sẽ hết hạn trong năm 2023, 2024 bao gồm: Khu đất văn phòng Công ty, khu đất nhà xưởng cơ khí – tuyển luyện tại Quỳ Hợp (hết hạn trong tháng 7/2023); khu đất kinh doanh xăng dầu tại thị trấn Quỳ Hợp (hết hạn trong tháng 1/2024).

- Rà soát lại dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới, dự án khai thác chế biến đá trắng Châu Tiến để chuẩn bị tài nguyên cho việc cấp phép khai thác những năm tiếp theo.

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

### 3. Các giải pháp thực hiện:

Từ các tồn tại nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong năm 2023 gắn với mục tiêu tăng năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí cần tập trung các nhóm giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty, sắp xếp lực lượng lao động phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Hoàn thiện và bổ sung các quy chế, quy định tất cả các mặt quản lý của Công ty để có cơ chế quản lý đồng bộ, nhất quán từ Công ty đến các đơn vị thành viên.

- Tăng cường tính chủ động của các bộ phận trong công tác quản lý, điều hành, điều độ hoạt động sản xuất, quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật cơ bản để tăng năng suất, thực thu của dây chuyền công nghệ, hạ giá thành để đáp ứng được với những khó khăn hiện tại và biến động của giá cả thị trường.

- Tập trung đẩy mạnh sản lượng tự sản xuất; tăng cường mối quan hệ để thúc đẩy sản lượng nhập, gia công từ các khách hàng. Chủ động trong phương thức tiêu thụ thiếc để có cách thức tiêu thụ hợp lý, mang lại hiệu quả nhất cho Công ty.


- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đột xuất để đảm bảo mục tiêu hai không về an toàn “*không tai nạn, không sự cố*”, không để xảy ra hiện tượng vi phạm về môi trường.

- Duy trì và phát huy việc thực hiện văn hóa doanh nghiệp, tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao nhằm tạo khí thế thi đua nhằm giữ vững vai trò, vị thế của Công ty.

Trên đây là toàn bộ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện hoạt động SXKD năm 2023. Tại đại hội này, kính đề nghị Quý cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua để ban điều hành tổ chức thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng;
- Lưu VT.

  
**GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CP**  
**KIM LOẠI MAU**  
**NGHỆ TỈNH**  
**H. QUỲ HỢP - T. NGHỆ**  
**Nguyễn Ngọc Nam**

**PHỤ LỤC:**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU 2022 VÀ KH NĂM 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Thực hiện 2022	KH 2023	TH 2022 so với KH 2022 (%)	KH 2023 so với TH 2022 (%)
		1	2	3	4	5=3/2	6=4/3
<b>I</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu SX:</b>						
	<i>Thiết thành phẩm</i>						
1	99,95+99,75:	tấn	52,5	38,33	50,65	73,01	132,15
	- Tự sản xuất và thu mua	tấn	52,5	38,33	50,65	73,01	132,15
	Tr.đó: - Sản xuất 99,95%	tấn	52,50	31,55	50,65	60,09	160,56
	- Thu mua	tấn		6,78			-
2	Thiết KL s.xuất +thu mua, tận thu	tấn	53,04	41,140	55,1	77,57	133,82
	Tr.đó: Sản xuất KL trong quặng	tấn	53,04	34,29	55,1	64,65	160,56
	Thu mua và khác	tấn		6,85			-
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000	1.079.107	240.000	71,94	22,24
<b>II</b>	<b>Sản phẩm tiêu thụ:</b>						
1	Thiết thời t.phẩm 99,95 và 99,75%	tấn	52,5	27,5	61,65	52,34	224,35
	Tr.đó: - Thiết thời 99,95	tấn	52,50	27,48	61,65	52,34	224,35
<b>III</b>	<b>Doanh thu:</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>62.568</b>	<b>43.086,5</b>	<b>48.268</b>	<b>68,86</b>	<b>112,03</b>
1	Thiết thời 99,95:	Tr.đ	34.414	19.101,0	43.279	55,50	226,58
2	Kinh doanh xăng dầu	Tr.đ	27.273	23.747,0	4.713	87,07	19,85
3	Điện, nước và dịch vụ khác	Tr.đ	881	238,6	277	27,07	115,95
<b>IV</b>	<b>Giá trị gia tăng (GDP):</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>17.702</b>	<b>2.419</b>	<b>15.556</b>	<b>13,66</b>	<b>643,11</b>
1	Khấu hao tài sản	Tr.đ	1.088	1.114,1	579	102,43	51,98
2	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tr.đ	5.806	2.469,6	5.274	42,53	213,55
3	Lợi nhuận (dự kiến)	Tr.đ	234	(9.716,6)	759	-	(7,81)
4	Tiền lương	Tr.đ	9.230	8.013,5	8.091	86,82	100,96
5	Bảo hiểm 23,5%	Tr.đ	1.345	538	853	40,02	158,54
<b>V</b>	<b>Đầu từ XDCB</b>		<b>1.209</b>	<b>818,7</b>	<b>-</b>	<b>67,72</b>	<b>-</b>
<b>VI</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>						
1	Lao động	người	100	87	80	87,00	91,95
2	Quỹ lương	Tr.đ	9.230	8.013	8.091	86,82	100,96
3	Thu nhập BQ	1000đ/ng/T	7.691	7.676	8.428	99,80	109,80





## BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Báo cáo đã được kiểm toán bởi Chi nhánh công ty TNHH kiểm toán - Tư vấn UHY

## I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> (110+120+130+140+150)	<b>100</b>		<b>12 808 535 646</b>	<b>9 165 174 886</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	V.1	<b>1 199 427 717</b>	<b>856 967 868</b>
1. Tiền	111		1 199 427 717	856 967 868
2. Các khoản tương đương tiền	112			
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>			
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>1 425 277 174</b>	<b>2 008 031 944</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	1 308 006 540	1 565 369 240
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1 354 017 284	1 288 189 011
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		0	
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		0	
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		0	
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3a	32 000 000	57 932 343
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi(*)	137		- 1 268 746 650	- 1 268 746 650
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		0	365 288 000
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	V.4	<b>9 605 622 207</b>	<b>5 456 492 568</b>
1. Hàng tồn kho	141		9 922 450 266	5 456 492 568
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		- 316 828 059	
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>578 208 548</b>	<b>843 682 506</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		0	
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		578 208 548	843 682 506
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>31 472 034 239</b>	<b>31 743 723 138</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>5 903 408 016</b>	<b>5 689 338 725</b>
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.3b	5 903 408 016	5 689 338 725
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi(*)	219			
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2 523 744 808</b>	<b>2 819 144 849</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	2 523 744 808	2 819 144 849
- Nguyên giá	222		62 664 207 120	61 845 475 102
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		- 60 140 462 312	- 59 026 330 253
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>			
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>337 107 107</b>	<b>8 528 182 047</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		0	
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.5	337 107 107	8 528 182 047
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.8</b>	<b>12 000 000 000</b>	<b>11 200 000 000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		0	
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		0	
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		30 045 000 000	30 045 000 000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn (*)	254		- 18 045 000 000	- 18 845 000 000
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		0	



<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>10 707 774 308</b>	<b>3 507 057 517</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6	10 707 774 308	3 507 057 517
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>44 280 569 885</b>	<b>40 908 898 024</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>41 018 541 856</b>	<b>27 930 223 301</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>37 825 887 000</b>	<b>24 774 314 036</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.10	9 098 562 767	5 883 473 101
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312			618 834 024
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	172 817 400	4 400 000
4. Phải trả người lao động	314		583 813 000	302 246 000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	2 477 967 705	9 927 096 860
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13a	8 575 440 026	596 430 249
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.9	16 901 664 569	7 354 594 163
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		0	
12. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		15 621 533	87 239 639
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>3 192 654 856</b>	<b>3 155 909 265</b>
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.13b	173 552 800	235 552 800
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.14	3 019 102 056	2 920 356 465
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343			
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>3 262 028 029</b>	<b>12 978 674 723</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V.15	<b>3 262 028 029</b>	<b>12 978 674 723</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		38 850 000 000	38 850 000 000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		38 850 000 000	38 850 000 000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		1 579 021 166	1 579 021 166
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		- 37 166 993 137	- 27 450 346 443
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		- 27 450 346 443	
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ này	421b		- 9 716 646 694	- 27 450 346 443
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>			
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>44 280 569 885</b>	<b>40 908 898 024</b>

## II- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này	Kỳ trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>		<b>42 967 904 966</b>	<b>52 080 991 358</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			0
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (01-02)</b>	<b>10</b>	<b>vi.1</b>	<b>42 967 904 966</b>	<b>52 080 991 358</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	45 527 311 196	55 929 095 559
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>		<b>- 2 559 406 230</b>	<b>- 3 848 104 201</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	118 608 796	123 819 366
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	881 227 251	19 188 887 983
Tr.đó: Chi phí lãi vay	23		1 681 227 251	249 497 306
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	0	8 625 456



9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	6 362 758 803	4 828 366 552
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {20+(21-22)-(25+26)}</b>	<b>30</b>		<b>- 9 684 783 488</b>	<b>- 27 750 164 826</b>
11. Thu nhập khác	31		0	300 000 000
12. Chi phí khác	32		31 863 206	181 617
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>VI.7</b>	<b>- 31 863 206</b>	<b>299 818 383</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40)</b>	<b>50</b>		<b>- 9 716 646 694</b>	<b>- 27 450 346 443</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	0	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>		<b>- 9 716 646 694</b>	<b>- 27 450 346 443</b>
<b>18. Lãi trên cổ phiếu*</b>	<b>70</b>	<b>VI.9</b>	<b>- 2 501</b>	<b>- 7 066</b>
<b>19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu*</b>	<b>71</b>		<b>- 2 501</b>	<b>- 7 066</b>

### III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ ( Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này	Kỳ trước
1	2	3	4	5
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01		<b>-9.716.646.694</b>	<b>- 27 450 346 443</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			0	0
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	VII.9	1.042.513.953	804 233 494
- Các khoản dự phòng	03		-384.426.350	19 178 184 110
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04			0
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		-118.608.796	- 423 819 366
- Chi phí lãi vay	06		1.681.227.251	249 497 306
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>- 7 495 940 636</b>	<b>- 7 642 250 899</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		634.159.437	8 067 828 011
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-4.465.957.698	- 347 859 766
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		10.990.701.436	- 3 775 607 621
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		-7.200.716.791	- 3 090 310 952
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14		-966.733.083	- 116 540 206
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15			- 13 453 100
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>- 8 504 487 335</b>	<b>- 6 918 194 533</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				<b>0</b>
1. Tiền chi để mua sắm và xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-818.732.018	- 1 810 787 727
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			300 000 000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		118.608.796	123 819 366
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>- 700 123 222</b>	<b>- 1 386 968 361</b>



III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			0	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			0	
3. Tiền thu từ đi vay	33	VIII.3	25.528.220.593		12 233 599 189
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	VIII.4	- 15 981 150 187		- 4 879 005 026
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		9 547 070 406		7 354 594 163
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50		342 459 849		- 950 568 731
Tiền tồn đầu kỳ	60		856.967.868		1 807 536 599
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		0		0
Tiền tồn cuối kỳ (70=50+60+61)	70		1 199 427 717		856 967 868

Ngày 24 tháng 03 năm 2023

LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC





Đinh Hữu Hanh

Đinh Hữu Hạnh

Nguyễn Ngọc Nam





Số: 108 /BC-HĐQT

Quy Hợp, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2022,**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh. HĐQT xin báo cáo đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

**I. Hoạt động của Công ty năm 2022**

**1. Đặc điểm tình hình:**

Năm 2022, nhìn chung tình hình sản xuất của Công ty đã bắt đầu có khởi sắc, cơ bản các thủ tục pháp lý của mỏ Suối Bắc đã hoàn thành. Trong năm 2022 mỏ trong thời gian chạy vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường, hiện tại đang làm thủ tục xin cấp giấy phép môi trường của dự án. Mỏ Suối Bắc đã bắt đầu đi vào hoạt động trở lại, tạo ra sản phẩm, người lao động có việc làm và thu nhập ổn định. Công ty đã hoàn thành việc gia hạn quyền sử dụng đất khu đất Nhà khách ở thành phố Vinh, hoàn thành việc thuê đất tại các cửa lò, xưởng tuyển, khu nhà điều hành của mỏ Suối Bắc.

Bên cạnh đó do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới và trong nước đã làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao. Chính sách nhà nước cũng có nhiều thay đổi, nhất là các loại thuế, phí. Công tác thu gom quặng thiếc từ nguồn quặng bên ngoài không thực hiện được, xưởng luyện và điện phân hoạt động gián đoạn.

**2. Kết quả đạt được**

**a. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu :**

Với việc triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp ngay từ đầu năm, tình thần khắc phục khó khăn của tập thể cán bộ và người lao động, Công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếu KL trong tình quặng	Tấn	53,04	41,14	77,56
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,85	
2	Thiếu thỏi thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	52,50	38,33	73,00
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,78	
3	Thiếu thỏi tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	52,5	27,5	52,34
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000	1.079.107	71,94
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568	43.086,5	68,86
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806	2.469,6	42,53
7	Khấu hao	tr.đồng	1.088	1.114,1	102,43
8	Đầu tư XDCB	tr.đồng	1.209	818,7	67,72
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234	-9.716,6	0
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230	8.013,5	86,82
11	Lao động bình quân	Người	100	87	87
12	Lương bình quân	1000đ/ng/th	7.691	7.676	99,8

**b. Một số công việc chính đã thực hiện được:**

- Về công tác xin giấy phép môi trường mỏ Suối Bắc: Được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận các công trình bảo vệ môi trường giai đoạn vận hành thử nghiệm tại văn bản số 7934/STNMT-BVMT, ngày 06/12/2022. Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ ở Cục kiểm soát ô nhiễm Môi trường của Bộ tài nguyên và Môi trường đề nghị cấp giấy phép môi trường.

- Về công tác đóng cửa mỏ:

+ Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499, đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ. Hiện tại Công ty đang triển khai thực hiện các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ theo nội dung đề án đã được phê duyệt.

+ Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886, đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại

quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Tuy nhiên hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

- *Về công tác thuê đất, gia hạn hợp đồng thuê đất:*

+ Đối với đất khu đất phườn Quán Bàu, thành phố Vinh: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 170/QĐ-UBND, ngày 26/5/2022 thời hạn thuê đất đến hết ngày 29/8/2042

+ Đối với đất đất các cửa lò khai thác, xưởng tuyển, khu nhà văn phòng mỏ Suối Bắc: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định cho thuê đất số 596/QĐ-UBND, ngày 15/12/2022 thời hạn thuê đất đến hết ngày 31/12/2043

+ Đối với đất xây dựng hồ lắng, các bãi chôn lấp quặng đuôi thải: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định cho thuê đất số 531/QĐ-UBND, ngày 18/11/2021 thời hạn thuê đất đến hết ngày 18/6/2045

+ Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ và đang làm thủ tục gia hạn thời gian thuê đất của 02 khu đất tại thị trấn Quỳnh Hợp: Khu đất văn phòng Công ty và khu đất xưởng tuyển tinh, cơ khí.

### **3. Đánh giá kết quả một số mặt hoạt động SXKD:**

Hội đồng quản trị đánh giá năm 2022, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Ban điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt trong việc triển khai thực hiện các nội dung công việc. Tập thể người lao động đồng tâm, đồng sức, có tinh thần trách nhiệm cao cùng với Ban điều hành để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- *Tại mỏ Suối Bắc:* Năm 2022 là giai đoạn vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường tuy nhiên Công ty đã tổ chức khai thác, nghiền tuyển. mặc dù dây chuyền xưởng nghiền tuyển hoạt động đã cơ bản ổn định nhưng thời gian ngừng nghỉ tương đối nhiều do công tác sửa chữa thiết bị và nhất là dừng để chuẩn bị cho công tác kiểm tra, lấy mẫu nước thải của các cơ chức năng; công tác khai thác còn nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm vùng khai thác đạt hàm lượng kế hoạch.

- *Tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc:* Công tác luyện và điện phân thiếc hoạt động gián đoạn do thiếu nguyên liệu đầu vào mặt khác vì Công ty cân đối hiệu quả và hợp đồng thuê đơn vị ngoài gia công thiếc. Người lao động của Xí nghiệp được điều động lên làm ở Xí nghiệp thiếc Suối Bắc. Chỉ bố trí nhân lực ở tại xí nghiệp để thực hiện công tác quản lý và bảo vệ tài sản, sản phẩm và phân tích mẫu.

- *Đối với kinh doanh xăng dầu:* Hoạt động kinh xăng dầu không mang lại hiệu quả. Vì vậy việc bán hàng chỉ mang tính cầm chừng, duy trì hoạt động tại 01 xăng dầu ở thị trấn Quỳnh Hợp và dừng bán hàng ở 01 xăng dầu Châu Hồng. Từ ngày 01/3/2023 Công ty đã cho đơn vị khác thuê lại mặt bằng ở 01 xăng dầu thị trấn và tổ

chức lại hoạt động tại ô tô xăng dầu châu hồng để bán hàng và cung ứng nhiên liệu cho mỏ Suối Bắc.

- Công tác Đầu tư xây dựng cơ bản: Công ty đã đầu tư lắp đặt 01 trạm biến áp để phục vụ cho sản xuất tại xí nghiệp Tuyên tinh luyện thiếc và 01 xe tải để vận chuyển thải ở mỏ Suối Bắc với tổng giá trị là 818,7 triệu đồng.

- Công ty thực hiện quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư XD/CB, sử dụng lao động và các nguồn lực khác theo các quy định của Pháp luật có liên quan và điều lệ của Công ty. Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất trong lĩnh vực SXKD, hoạt động khai thác, chế biến, thăm dò khoáng sản và báo cáo theo các yêu cầu quản lý khác kịp thời, theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong sản xuất

- Trong tổ chức sản xuất áp dụng những biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng kế hoạch và trang cấp đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động; tập huấn an toàn vệ sinh lao động, vật liệu nổ và phòng cháy chữa cháy đầy đủ theo quy định. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn lao động và môi trường

- Thực hiện kê khai và đóng nộp các nghĩa vụ thuế, phí đối với Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Chi trả đầy đủ, kịp thời tiền lương cho người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch các chế độ chính sách, các hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

## **II. Hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý**

### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2022 HĐQT đã duy trì việc họp trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất các nội dung công việc. Các nội dung, thành phần tham dự họp HĐQT theo đúng quy định Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty. Các cuộc họp đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Công ty để triển khai thực hiện. Trong năm HĐQT đã ban hành 04 quyết định, 03 nghị quyết HĐQT để triển khai Công việc.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, thống nhất nội dung công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tham dự các cuộc họp với Ban giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp. Do đó HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất của các thành viên HĐQT.

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; tôn trọng quyền lợi của cổ đông, ý kiến đề xuất của

Ban giám đốc; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

## **2. Kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý:**

- Các thành viên trong Ban giám đốc có trình độ, năng lực, phẩm chất, hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành.

- Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, thường xuyên trao đổi công việc để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai công việc tiếp theo.

- Ban giám đốc triển khai kế hoạch SXKD phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Các cán bộ quản lý trong Công ty có phẩm chất tốt, nhiệt tình với công việc. Đã chủ động, kịp thời tham mưu với Ban giám đốc điều hành đề ra những quyết định phù hợp với điều kiện thực tế.

- HĐQT nắm bắt sát sao hoạt động của Công ty và Ban giám đốc. Kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc

- Xây dựng hành lang pháp lý cho Ban giám đốc triển khai công việc thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy chế, quy định của Công ty.

## **3. Đánh giá kết quả thực hiện 2022:**

Nhìn chung trong năm 2022, Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, sự chỉ đạo, quyết định của HĐQT. Đã từng bước ổn định hoạt động, hoàn thành cơ bản các thủ tục pháp lý của mỏ Suối Bắc, hoàn thành việc gia hạn quyền sử dụng đất tại khu đất phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, tạo tiền đề để Công ty ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

### **III. Kế hoạch hạt động năm 2022**

#### **1. Mục tiêu, định hướng:**

Hiện tại, thị trường tiêu thụ thiếc ổn định, giá thiếc tiêu thụ sản phẩm mặc dù có thấp hơn so với những tháng đầu năm 2022. Tuy nhiên, vẫn ở mức tương đối cao so với những năm trước đây. Công ty cần tranh thủ, tận dụng tốt cơ hội cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, HĐQT định hướng cho Ban giám đốc Công ty tiếp tục hoàn thiện dây chuyền khai thác, nghiên cứu tuyển của Mỏ thiếc Suối Bắc để tăng năng suất, thực thu, tăng sản lượng quặng thiếc sản xuất; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền Công nghệ luyện và điện phân theo hướng nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật nhằm tăng thực thu sản phẩm thiếc, giảm chi phí để tăng hiệu quả kinh tế.

## 2. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu:

### 2.1. Các chỉ tiêu SXKD :

Hội đồng quản trị thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 của Ban giám đốc trình HĐQT Công ty để thông qua trong kỳ Đại hội này như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Đò lò XDCB	m	800
2	Thiếu KL trong tình quặng	Tấn	55,1
3	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	50,65
4	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	61,65
5	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000
6	Tổng doanh thu	tr.đồng	48.268
7	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.274
8	Khấu hao	tr.đồng	579
9	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0
10	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	759
11	Tổng quỹ lương	tr.đồng	8.091
12	Lao động bình quân	Người	80
13	Lương bình quân	1000đ/ng/th	8.428

### 2.2. Một số nội dung khác:

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để xin cấp giấy phép môi trường của mỏ Suối Bắc

- Tiếp tục thiết kế, thi công các hồ chôn lấp quặng đuôi còn lại của bãi chôn lấp số 01 để phục vụ cho công tác thải tại mỏ thiếc Suối Bắc những năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện, hoàn thành công tác hoàn thổ của giấy phép 1499 theo đề án đóng cửa mỏ đã được phê duyệt

- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của giấy phép 886.

- Tiếp tục thực hiện việc gia hạn quyền sử dụng đất tại các khu vực sẽ hết hạn trong năm 2023, 2024 bao gồm: Khu đất văn phòng Công ty, khu đất nhà xưởng cơ khí – tuyển luyện tại Quỳ Hợp (hết hạn trong tháng 7/2023); khu đất kinh doanh xăng dầu tại thị trấn Quỳ Hợp (hết hạn trong tháng 1/2024).

- Rà soát lại dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới, dự án khai thác chế biến đá trắng Châu Tiên để chuẩn bị tài nguyên cho việc cấp phép khai thác những năm tiếp theo.

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

### **3. Công tác điều hành:**

- Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bám sát cơ chế chính sách nhà nước, thị trường tiêu thụ xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu đặt ra.

- Thực hiện tốt công tác cải tiến dây chuyền công nghệ, nâng cao năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất. Thực hiện đảm bảo công tác an toàn lao động, môi trường.

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, nâng cao năng lực quản lý điều hành của đội ngũ lãnh đạo, kiến thực chuyên môn của cán bộ công nhân lao động toàn Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

HĐQT trân trọng báo cáo trước Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

#### **Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- HĐQT; BKS
- Ban GD Cty;
- Lưu TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Thịnh**





Số: 03/BC-BKS

Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT**  
VỀ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH  
VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát viên được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát Công ty,

Căn cứ BCTC Năm 2022, và các hồ sơ tài liệu của công ty;

Ban kiểm soát Công ty thông báo kết quả kiểm soát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2022 tại Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh như sau:

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của công ty năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếu KL trong tình quặng	Tấn	53,04	41,14	77,56
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,85	
2	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	52,50	38,33	73,00
	<i>Trong đó: Thu mua ngoài</i>	<i>Tấn</i>		6,78	
3	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	52,5	27,5	52,34
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000	1.079.107	71,94
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568	43.086,5	68,86
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806	2.469,6	42,53
7	Khấu hao	tr.đồng	1.088	1.114,1	102,43
8	Đầu tư XDCB	tr.đồng	1.209	818,7	67,72
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234	-9.716,6	0
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230	8.013,5	86,82
11	Lao động bình quân	Người	100	87	87
12	Lương bình quân	1000đ/ng/th	7.691	7.676	99,8

**II. Nhận xét, đánh giá.**

**1. Khó khăn**

Trong năm 2022, đại dịch Covid-19 đã qua giai đoạn căng thẳng nhất, tuy nhiên vẫn để lại những hậu quả đối với đời sống kinh tế xã hội. Đối với một công ty trong ngành khai thác khoáng sản như Công ty CP Kim loại màu Nghệ Tĩnh, ảnh hưởng trực tiếp nhất là việc giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao. Bên cạnh đó chính sách nhà nước cũng có nhiều thay đổi, nhất là đối với các loại thuế, phí. Công tác thu gom quặng thiếc từ nguồn quặng bên ngoài không thực hiện được, xưởng luyện và điện phân hoạt động gián đoạn.

## **2. Đánh giá công việc thực hiện trong năm 2022**

### **2.1. Về thủ tục hoạt động:**

- Công ty đã cơ bản hoàn thiện các thủ tục để mở Suối Bắc đi vào hoạt động. Trong năm 2022, mỏ Suối Bắc đã chạy vận hành thử nghiệm, và bắt đầu sản xuất trở lại, tạo ra doanh thu và sản phẩm.

- Về công tác xin giấy phép môi trường mỏ Suối Bắc: Được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận các công trình bảo vệ môi trường giai đoạn vận hành thử nghiệm tại văn bản số 7934/STNMT-BVMT, ngày 06/12/2022. Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ ở Cục kiểm soát ô nhiễm Môi trường của Bộ tài nguyên và Môi trường đề nghị cấp giấy phép môi trường.

### **2.2. Việc hoàn thổ trả đất và đóng cửa mỏ:**

- Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499: đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ. Hiện tại Công ty đang triển khai thực hiện các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ theo nội dung đề án đã được phê duyệt

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886: Hiện tại công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

### **2.3. Về công tác thuê đất, gia hạn hợp đồng thuê đất:**

- Đối với đất khu đất phường Quán Bàu, thành phố Vinh: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 170/QĐ-UBND, ngày 26/5/2022 thời hạn thuê đất đến hết ngày 29/8/2042

- Đối với đất các cửa lò khai thác, xưởng tuyển, khu nhà văn phòng mỏ Suối Bắc: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định cho thuê đất số 596/QĐ-UBND, ngày 15/12/2022 thời hạn thuê đất đến hết ngày 31/12/2043

- Đối với đất xây dựng hồ lắng, các bãi chôn lấp quặng đuôi thải: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định cho thuê đất số 531/QĐ-UBND, ngày 18/11/2021 thời hạn thuê đất đến hết ngày 18/6/2045

- Hiện tại Công ty đã nộp hồ sơ và đang làm thủ tục gia hạn thời gian thuê đất của 02 khu đất tại thị trấn quỳ Hợp: Khu đất văn phòng Công ty và khu đất xưởng tuyển tinh, cơ khí.

2.4. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:

- Năm 2022 Công ty có khởi sắc khi mỏ Suối Bắc đã đi vào hoạt động và tạo ra doanh thu cho công ty, người lao động đã có việc làm và thu nhập ổn định hơn.

2.5. Công tác tài chính: Công ty chủ động được nguồn tài chính để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

**3. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý:**

- Năm 2022 vẫn là một năm tương đối khó khăn, khi giá nguyên vật liệu leo thang dẫn đến chi phí tăng cao, một số chính sách thuế phí cũng thay đổi gây bất lợi với công ty. Tuy nhiên, qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD vẫn rất nỗ lực đưa ra những quyết sách, bám sát chỉ đạo kịp thời để điều hành công ty. Hiện tại HĐQT và BGD đã bước đầu thành công đưa mỏ Suối Bắc sản xuất trở lại, các hoạt động khai thác, nghiên cứu, tuyển, đã cơ bản ổn định. Vẫn còn một số khó khăn do công tác sửa chữa thiết bị và quá trình kiểm tra, lấy mẫu nước thải của các cơ chức năng; đồng thời công tác khai thác còn nhiều trở ngại trong việc tìm kiếm vùng khai thác đạt hàm lượng cao.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp, trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty. Trong năm HĐQT đã ban hành 04 quyết định, 03 nghị quyết HĐQT để triển khai nghị công việc.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát: đã tham gia dự các cuộc họp của HĐQT, đề nắm bắt những thông tin và hỗ trợ HĐQT.

### **III. Nhận xét và kiến nghị.**

Thông qua kết quả kiểm soát năm 2022 tại Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh, Ban Kiểm soát công ty đánh giá Công tác quản lý, tổ chức và điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và hạch toán kế toán, quản lý lao động, tiền lương và các mặt quản lý khác năm 2021 của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý, điều hành của Nhà nước.

Việc sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty còn hạn chế do nhiều lý do khách quan, tuy nhiên việc mỏ Suối Bắc đã đi vào hoạt động ổn định trở lại cũng tạo động lực để công ty đạt được kết quả khả quan trong thời gian tới.

**\* Phương hướng năm 2023**

Hiện tại thị trường tiêu thụ thiếc đã ổn định, giá thiếc kim loại trên thị trường tuy có giảm so với năm 2022 nhưng cũng duy trì ở mức tốt so với các năm trước đó. Công ty cần tiếp tục hoàn thiện dây chuyền khai thác, nghiên cứu của Mỏ thiếc Suối Bắc để tăng năng suất; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền Công nghệ luyện và điện phân theo hướng nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật nhằm tăng thực thu sản phẩm thiếc, giảm chi phí để tăng hiệu quả kinh tế.

Trên đây là kết quả kiểm soát tình hình hoạt động quản lý điều hành, tình hình SXKD của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh và báo cáo tài chính năm 2022. Ban kiểm soát công ty báo cáo kết quả kiểm soát với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Các phòng Cty;
- Lưu VT, KSV

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Thanh Hoa**

Số: 109 /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2022  
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị quyết toán mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023 như sau:

**1. Tổng mức thù lao năm 2022 đã được duyệt là: 175.200.000 đồng**

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng.
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

**2. Tổng số thực chi trả trong năm 2022 là: 163.800.000 đồng**

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT tổng chi trả là: 28.800.000 đồng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát tổng chi trả là: 100.800.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty tổng chi trả là: 34.200.000 đồng.
- Chênh lệch so với được duyệt: thấp hơn 11.400.000 đồng, do bà Võ Thị Dung thành viên ban kiểm soát nghỉ thai sản 6 tháng.

**3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 là: 487.200.000 đồng;**

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 24.400.000 đồng/tháng x 12 tháng = 292.800.000 đồng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 5 người = 126.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 3 người = 68.400.000 đồng

Kính trình ĐHCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

*Nơi nhân:*

- Các cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Thịnh**



**TỜ TRÌNH**

**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán**

- Là đơn vị kiểm toán có chức năng theo quy định của Pháp luật
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất**

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Ban kiểm soát phối hợp với các bộ phận liên quan lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, BKS.



**Phạm Thanh Hoa**





Số: 111/TTr-HĐQT

Quy Hợp, ngày 21 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc hủy tư cách Công ty đại chúng

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

Tại điểm a, khoản 1 điều 32 Luật chứng khoán 2019 quy định về Công ty đại chúng là: “*Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ*”

Theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 15/3/2023 thì tổng số cổ đông Công ty là 99 cổ đông. Do đó Công ty không đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng nên HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng và giao Ban điều hành thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhân:**

- Các cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Hồng Thịnh**



**TỜ TRÌNH**

**V/v Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, BKS Công ty  
nhiệm kỳ 2018-2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

Các thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 cụ thể như sau:

**I. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với các Ông có tên sau:**

1. Ông Phạm Hồng Thịnh - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phạm Hữu Bắc- Ủy viên
3. Ông Bùi Văn Tiến - Ủy viên
4. Ông Vũ Sơn Hải - Ủy viên

**II. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 đối với các Ông/bà có tên sau:**

1. Ông Phạm Thanh Hoa - Trưởng ban
2. Bà Võ Thị Dung - Ủy viên

Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Thịnh**

